Câu 1.

Câu thơ nào dưới đây có sử dụng biện pháp so sánh?

A.

Tiếng chim cùng bé tưới hoa

Mát trong từng giọt nước hoà tiếng chim.

(Định Hải)

B.

Bóng tre mát rợp vai người

Vầng trăng như lá thuyền trôi êm đềm.

(Chử Văn Long)

C.

Gió vẽ lên mái tranh nhà

Một làn khói bếp giúp bà nấu cơm.

(Lê Thị Mây)

D.

Mây trắng bồng bềnh trôi lặng lẽ

Mái chèo khua bóng núi rung rinh.

(Hoàng Trung Thông)

Câu 2.

Khổ thơ dưới đây miêu tả thiên nhiên vào mùa nào?

Những chùm hoa sữa

Lặng lẽ đơm bông

Toả hương thơm nồng

Trong đêm trăng tỏ.

(Kim Xuyến)

A.

mùa thu

B.

mùa xuân

C.

mùa đông

D.

mùa hè

Câu 3.

Câu nào dưới đây phân tách đúng thành phần chủ ngữ - vị ngữ?

A.

Mặt trời / chiếu vào những ngọn sóng nhỏ lăn tăn như những hạt kim cương rải trên mặt biển.

B.

Chim đại bàng / chân vàng mỏ đỏ đang chao lượn trên bầu trời xanh trong.

C.

Tấm gương / trong sáng phản chiếu những nét sinh hoạt thân quen của làng quê là cái ao làng.

D.

Lớp cỏ non đã phủ lên từng mảng trên những quả đồi, / chạy tít tắp đến cuối tầm mắt.

Câu 4.

Tiếng "trí" có thể ghép với những tiếng nào dưới đây để tạo thành động từ?

A.

tuệ, nhớ

B.

đấu, trang

C.

vị, năng

D.

tài, thức

Câu 5.

Bức tranh nào dưới đây có thể minh hoạ cho khổ thơ sau?

Thác trắng tung bọt nước

Bọt nước hoá sương bay

Ánh cầu vồng chợt hiện

Tưởng chỉ trong tầm tay.

(Nguyễn Viết Bình)

A.

A deer drinking from a river

Description automatically generated

B.



C.

A waterfall in a forest

Description automatically generated

D.

A waterfall surrounded by trees and a rainbow

Description automatically generated

Câu 6.

Câu văn nào dưới đây sử dụng biện pháp nhân hoá để mô tả bức tranh sau?



A.

Dòng thác đổ xuống như một tấm lụa trắng xoá giữa núi rừng.

B.

Những con nai đang gặm cỏ bên dòng suối xanh trong.

C.

Dòng thác ầm ầm đổ xuống, tung bọt trắng xoá.

D.

Những con nai vàng xinh đẹp đang thong thả gặm cỏ dưới chân thác.

Câu 7.

Câu "Mấy chú chim rủ nhau nhảy nhót và hót líu lo khắp khu rừng." có bao nhiêu động từ?

A.

5 động từ

B.

2 động từ

C.

4 động từ

D.

3 động từ

Câu 8.

Trong tiết Tập làm văn, cô giáo yêu cầu cả lớp viết lại câu văn dưới đây cho sinh động, gợi tả hơn bằng cách sử dụng biện pháp nhân hoá.

"Mùa đông, những cành bàng khẳng khiu, trơ trụi trước gió."

Nga, Quyên, Huế, Mai đã viết như sau:

Nga: Mùa đông, những cành bàng khẳng khiu, trơ trụi trước cơn gió lạnh buốt.

Quyên: Mùa đông, những cành bàng khẳng khiu, trơ trụi như những cây cột điện bên đường.

Huế: Mùa đông, trên những cành bàng khẳng khiu, trơ trụi, chỉ còn sót lại vài chiếc lá vàng.

Mai: Mùa đông, những cành bàng khẳng khiu, trơ trụi, sợ hãi run rẩy trước những cơn gió lạnh buốt.

Theo em, bạn nào có câu văn đúng nhất với yêu cầu của cô giáo?

A.

bạn Quyên

B.

bạn Huế

C.

bạn Nga

D.

bạn Mai

Câu 9.

Giải câu đố sau:

Giữ nguyên coi trọng bề trên

Bỏ "h" chật ních, không thêm được vào.

Từ giữ nguyên là từ nào?

A.

thương

B.

thưa

C.

kính

D.

nhường

Câu 10.

Đọc đoạn văn sau và chọn đáp án đúng.

(1) Buổi sớm, khi ông mặt trời chưa thức dậy, thành phố yên lặng như đang say ngủ. (2) Màn sương trắng đang ôm lấy những toà nhà cao tầng, những góc phố, những mái nhà nhấp nhô... (3) Những con đường lúc này còn thưa thớt bóng người qua lại. (4) Rồi mặt trời cũng vươn mình thức dậy, nhuộm cả thành phố trong ánh hồng huyền ảo. (5) Trên vòm lá chen hoa, chim chóc thi nhau hát khúc ca mừng nắng sớm. (6) Mọi vật bắt đầu rõ nét dần.

(Theo Thu Ngân)

A.

Đoạn văn có 3 câu nêu hoạt động.

B.

Câu (2), (6) là câu nêu đặc điểm.

C.

Câu (3) có 2 tính từ.

D.

Câu (4) có 2 động từ.

Câu 11.

Giải câu đố sau:

Nơi nào có Cù Lao Xanh

Một miền "đất võ" vang danh phương trời

Dấu son lịch sử sáng ngời

"Tây Sơn tam kiệt" ngàn đời khắc ghi?

A.

Bình Định

B.

Quảng Nam

C.

Phú Yên

D.

Quảng Ngãi

Câu 12.

Chọn từ thích hợp trong ngoặc để điền vào chỗ trống sau:

(đã, sẽ, đang)

Chúng tôi [[đang]] đọc sách thì thầy giáo bước vào lớp.

Ngày mai, cả nhà tôi [[sẽ]] đến thăm lăng Bác.

Hôm qua, em [[đã]] làm xong hết tất cả bài tập về nhà.

Câu 13.

Chọn danh từ thích hợp trong ngoặc để điền vào chỗ trống sau:

(mây, gió, mưa, sương, sấm)

Mây đen kéo đến, [[gió]] giận dữ cuốn bay đám lá khô ven đường. Chỉ một lát sau, [[mưa]] bắt đầu xối xả, thỉnh thoảng trong vòm trời lại vang lên một hồi ục ục ì ầm. Đó là tiếng [[sấm]] đầu mùa.

Câu 14.

Điền "s" hoặc "x" vào chỗ trống:

[s] ơ [x] uất

diễn [x] uất

[x] uất bản

Câu 15.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống sau:

Nhà trường phát động phong trào quyên góp áo ấm cho học sinh vùng cao [[.]] Bạn Huế về nhà xin phép mẹ:

[[\_]] Mẹ ơi! Con mang quần áo cũ quyên góp cho các bạn vùng cao được không ạ [[?]]

- Đương nhiên rồi! Lát nữa mẹ cùng con gấp quần áo nhé!

- Vâng ạ! Con thấy thương các bạn lắm, mẹ ạ!

- Con của mẹ ngoan quá [[!]] Mẹ rất vui vì con đã biết chia sẻ với các bạn.

Câu 16.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Lòng ta đó dạt dào con nước bạc

Chôi theo sông Tiền ăm ắp hạt phù sa

Có ai biết đôi bờ reo tiếng sóng

Theo mùa cá về rạo rực cánh đồng xa.

(Theo Nguyễn An Bình)

Từ viết sai chính tả trong đoạn thơ trên là từ [[chôi]] , sửa lại là [[trôi]].

Câu 17.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Nắng chiều mỏng manh sợi chỉ

Chuồn kim khâu lá trong vườn

Hoa chuối rơi như tàn lửa

Đất trời được ướp bằng hương.

(Theo Trương Nam Hương)

Tính từ trong đoạn thơ trên là từ [[mỏng manh]].

Câu 18.

Chọn những từ ngữ thích hợp trong ngoặc để điền vào chỗ trống sau:

Vậy là Hà Nội đã thực sự bước vào những ngày (mùa thu, mùa xuân, mùa hạ) [[mùa hạ]] sôi động! Từ sáng sớm, mặt trời đã thức dậy, (gấp, rót, pha) [[rót]] ánh nắng óng ả xuống mặt đất. Càng về trưa, (cây cối, không khí, bờ biển) [[không khí]] càng trở nên oi ả, ngột ngạt. Mặt trời như dội (nước, lửa, mưa) [[lửa]] xuống những con đường đông nghịt người xe qua lại khiến chúng hầm hập phả lên hơi nóng không khác gì những chiếc lò nướng bánh mì trong các khu chợ của Thủ đô.

(Theo Thu Ngân)

Câu 19.

Sắp xếp các chữ sau thành từ.

A close-up of a letter

Description automatically generated

Đáp án: [[trung thực]]

Câu 20.

Chọn từ ngữ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống để hoàn thành đoạn văn sau:

Qua căn nhà cuối phố là những ruộng rau muống. Mùa hè, rau muống lên xanh (héo úa, mơn mởn, mềm mại) [[mơn mởn]] , hoa rau muống tím lấp lánh. Rồi những rặng tre xanh đang thầm thì trong gió. Đằng sau lưng là phố xá, trước mặt là đồng lúa chín (triền miên, lan man, mênh mông) [[mênh mông]] và cả một khoảng trời (bao la, đục ngầu, trầm bổng) [[bao la]] , những đám mây trắng vui đùa đuổi nhau trên cao.

(Theo Nguyễn Thuỵ Kha)

Câu 21.

Hãy nối 2 vế với nhau để tạo thành cặp từ có nghĩa giống nhau.

- khích lệ [(cổ vũ)]

- lạc quan [(yêu đời)]

- lanh lợi [(hoạt bát)]

- dành dụm [(tiết kiệm)]

- kiên trì [(nhẫn nại)]

- gọn gàng [(ngăn nắp)]

Cột bên phải

- cổ vũ

- yêu đời

- tiết kiệm

- nhẫn nại

- ngăn nắp

- hoạt bát

Câu 22.

Hãy nối thành ngữ, tục ngữ ở cột bên trái với nội dung ở cột bên phải để tạo thành câu hoàn chỉnh.

- Học rộng tài cao [[Anh ấy là người ..., có hiểu biết sâu rộng trong nhiều lĩnh vực.]]

- Chịu thương chịu khó [[Mẹ tôi là người chăm chỉ, ..., biết chăm lo cho gia đình.]]

- Kề vai sát cánh [[Chúng tôi đã ... bên nhau để vượt qua mọi khó khăn.]]

- Gan vàng dạ sắt [[Anh ấy rất dũng cảm, vững vàng trước mọi khó khăn, quả là một người ... .]]

Cột bên phải

- Anh ấy rất dũng cảm, vững vàng trước mọi khó khăn, quả là một người ... .

- Mẹ tôi là người chăm chỉ, ..., biết chăm lo cho gia đình.

- Anh ấy là người ..., có hiểu biết sâu rộng trong nhiều lĩnh vực.

- Chúng tôi đã ... bên nhau để vượt qua mọi khó khăn.

Câu 23.

Hãy nối từ ngữ ở cột bên trái với nội dung tương ứng ở cột bên phải để tạo thành câu hoàn chỉnh.

- sửa chữa [[Bố mẹ em đang ... lại nhà cửa sau cơn bão.]]

- sắm sửa [[Mẹ … quần áo mới cho em mỗi khi Tết sắp đến.]]

- sửa đổi [[Bộ luật này mới được …, bổ sung thêm một số điều khoản.]]

Cột bên phải

- Mẹ … quần áo mới cho em mỗi khi Tết sắp đến.

- Bố mẹ em đang ... lại nhà cửa sau cơn bão.

- Bộ luật này mới được …, bổ sung thêm một số điều khoản.

Câu 24.

Hãy xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp.

(Lưu ý: Với các từ ngữ không thuộc nhóm nào, em không xếp.)

- chiêm ngưỡng

- cầu vồng

- mưa rào

- tuy nhiên

- rực rỡ

- mờ mịt

- lắng nghe

- sương mù

- ngoài ra

- rào rào

- ngắm nhìn

Danh từ [[cầu vồng || mưa rào || sương mù]], [[cầu vồng || mưa rào || sương mù]], [[cầu vồng || mưa rào || sương mù]]

Động từ [[chiêm ngưỡng || lắng nghe || ngắm nhìn]], [[chiêm ngưỡng || lắng nghe || ngắm nhìn]], [[chiêm ngưỡng || lắng nghe || ngắm nhìn]]

Tính từ [[rực rỡ || mờ mịt]], [[rực rỡ || mờ mịt]]

Câu 25.

Hãy xếp các cặp từ vào nhóm thích hợp.

(Lưu ý: Với các cặp từ không thuộc nhóm nào, em không xếp.)

- đơn giản - phức tạp

- biểu dương - hân hoan

- nỗ lực - khó khăn

- chăm bẵm - săn sóc

- để ý - lưu tâm

- kĩ lưỡng - qua loa

- đùm bọc - che chở

- rảnh rỗi - bận bịu

Cặp từ có nghĩa giống nhau [[biểu dương - hân hoan || chăm bẵm - săn sóc || để ý - lưu tâm || đùm bọc - che chở]], [[biểu dương - hân hoan || chăm bẵm - săn sóc || để ý - lưu tâm || đùm bọc - che chở]], [[biểu dương - hân hoan || chăm bẵm - săn sóc || để ý - lưu tâm || đùm bọc - che chở]], [[biểu dương - hân hoan || chăm bẵm - săn sóc || để ý - lưu tâm || đùm bọc - che chở]]

Cặp từ có nghĩa trái ngược nhau [[đơn giản - phức tạp || nỗ lực - khó khăn || kĩ lưỡng - qua loa || rảnh rỗi - bận bịu]], [[đơn giản - phức tạp || nỗ lực - khó khăn || kĩ lưỡng - qua loa || rảnh rỗi - bận bịu]], [[đơn giản - phức tạp || nỗ lực - khó khăn || kĩ lưỡng - qua loa || rảnh rỗi - bận bịu]], [[đơn giản - phức tạp || nỗ lực - khó khăn || kĩ lưỡng - qua loa || rảnh rỗi - bận bịu]]

Câu 26.

Sắp xếp các tiếng sau thành câu văn hoàn chỉnh.

- bảo

- tổ

- hoạt

- em

- vệ

- trường.

- chức

- động

- Trường

- môi

[[Trường]] [[em]] [[tổ]] [[chức]] [[hoạt]] [[động]] [[bảo]] [[vệ]] [[môi]] [[trường]].

Câu 27.

Sắp xếp các câu sau thành một đoạn văn hoàn chỉnh.

- Cuối hè, những cánh bướm thắm ấy tạm biệt cành lá, tiếc nuối rơi xuống, cánh hoa rải kín một góc sân.

- Thoạt đầu, trên cây phượng chỉ có vài nụ hoa chúm chím, thẹn thùng chưa dám nở.

- Hoa phượng nở thành từng chùm xen lẫn những chiếc lá xanh mướt.

- Cánh hoa phượng mềm mại, rung rinh như những cánh bướm thắm đậu trên cây.

- Tiếng ve râm ran báo hiệu mùa hè đã đến, một mùa hè đầy ắp tiếng cười bên cây phượng già trong sân trường tôi.

- Nhưng mấy hôm sau, những nụ hoa bé xinh ấy đã bung nở rực rỡ.

[(Tiếng ve râm ran báo hiệu mùa hè đã đến, một mùa hè đầy ắp tiếng cười bên cây phượng già trong sân trường tôi.)] [(Thoạt đầu, trên cây phượng chỉ có vài nụ hoa chúm chím, thẹn thùng chưa dám nở.)] [(Nhưng mấy hôm sau, những nụ hoa bé xinh ấy đã bung nở rực rỡ.)] [(Hoa phượng nở thành từng chùm xen lẫn những chiếc lá xanh mướt.)] [(Cánh hoa phượng mềm mại, rung rinh như những cánh bướm thắm đậu trên cây.)] [(Cuối hè, những cánh bướm thắm ấy tạm biệt cành lá, tiếc nuối rơi xuống, cánh hoa rải kín một góc sân.)]

Câu 28.

Chọn từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống sau:

Nửa đêm nghe ếch học bài

Lưa thưa vài hạt mưa ngoài hàng cây

Nghe trời trở gió heo may

Sáng ra vại nước rụng đầy hoa cau...

( Trần Đăng Khoa)

Sự vật được nhân hoá trong đoạn thơ trên là (Chọn một trong các đáp án:

hoa cau

zzếch

hạt mưa

) .

Câu 29.

Chọn tiếng thích hợp điền vào chỗ trống sau:

Tiếng "đạt" có thể ghép với tiếng (Chọn một trong các đáp án:

biểu

zzthành

diễn

) để tạo thành tính từ.

Câu 30.

Chọn từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn thành đoạn văn miêu tả hình ảnh sau:

Boats in a bay surrounded by islands

Description automatically generated

Ở vịnh Hạ Long, màu nước quanh năm (Chọn một trong các đáp án:

zztrong xanh

đục ngầu

trong trẻo

) . Hàng ngàn hòn đảo lớn nhỏ nhô lên trên mặt nước giăng hàng thành bức tường thành (Chọn một trong các đáp án:

zzvững chãi

chênh vênh

vun vút

) .